

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày 24-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Đông Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

- Họ tên: Nguyễn Bảo C, sinh năm 1987 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhA khẩu thường trú: Khóm 1, Phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Khóm 1, Phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; DA tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Lê Kim H; Anh chị em ruột gồm có 01 người (sinh năm 1982 đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 01 tiền án (đã dùng để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo), tiền sự: Không; NhA thA: Xấu, ngày 31/7/2023, Nguyễn Bảo C bị Tòa án nhA dA thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong vào ngày 29/3/2024, nhưng chưa đóng án phí hình sự và nộp tiền thu lợi bất chính; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2024; Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Phú A, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Phú A là: Bà Trần Tuyết O (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Khóm 1, Phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/8/2024, Nguyễn Bảo C khi đang ở nhà thì có Nguyễn Phú A, là cháu của C, điều khiển xe mô tô (xe hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, đen, biển kiểm soát 69F9-4015) đến chơi. Thấy vậy, C mượn xe mô tô của A đi xuống nhà người quen ở xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau để mượn tiền.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi đến chợ Rau Dừa thuộc ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước thì phát hiện trước tiệm sửa motor của anh Lê Văn Q không có người, C ghé vào thấy có 01 thùng nhựa, loại thùng nước sơn Expo, đựng nhiều dây đồng nên lấy trộm bỏ lên xe điều khiển chạy đi về hướng thành phố Cà Mau. Đi được một đoạn, thì C gặp một xe mua phế liệu nên kêu lại bán số dây đồng trên, trọng lượng 2,8kg được 380.000 đồng. Xong, C điều khiển xe về nhà và trả xe lại cho A.

Anh Lê Văn Q, sau khi phát hiện bị mất tài sản đã báo với chính quyền địa phương. Qua điều tra, xác định Nguyễn Bảo C là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Q và C cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTXTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cái Nước kết luận giá trị tài sản mà Nguyễn Bảo C đã lấy trộm của anh Lê Văn Q như sau:

- 2,8kg dây đồng (loại dây đã qua sử dụng) có giá trị là 840.000 đồng;
- 01 thùng nhựa (dùng để đựng nước sơn Expo, loại 20 lít) có giá trị là 35.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 875.000 đồng.

Mặc dù Nguyễn Bảo C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với giá trị tài sản là 875.000 đồng, tuy nhiên C đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 31/7/2023, C bị Tòa án nhA dA thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt ngày 29/3/2024, chưa đóng án phí hình sự và nộp tiền thu lợi bất chính, nên đây là căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C.

Do đó, Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố Nguyễn Bảo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Bảo C từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Văn Q không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Đề nghị HĐXX buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán tài sản trộm cắp là 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Bảo C thống nhất với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi mẹ già, bị cáo đã ăn năn hối cải về việc làm của mình, bị cáo hứa không tái phạm nữa và lo làm ăn, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Bảo C mặc dù đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa xóa án tích, nhưng khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, bị cáo C vẫn tiếp tục trộm cắp 2,8kg dây đồng và 01 cái thùng nhựa (dùng để đựng nước sơn Expo, loại 20 lít) của ông Lê Văn Q, với tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTXTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cái Nước là 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bảo C là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của ông Q được pháp luật bảo vệ; đồng thời, hành vi của bị cáo C còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, với hành vi và mức độ thực hiện hành vi của bị cáo, cần phải có hình phạt để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội; Đồng thời, đảm bảo tính răn đe của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội, góp phần tuyên truyền pháp luật, đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hành vi của Nguyễn Phú A đã cho Nguyễn Bảo C mượn xe mô tô, tuy nhiên A không biết là C đã sử dụng để làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó không đặt ra vấn đề xử lý đối với A là có cơ sở.

[6] Đối với người mua phế liệu đã mua 2,8kg dây đồng do bị cáo C trộm cắp mà có, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có thu giữ được nên không đề cập xử lý. Tuy nhiên, sau khi bị cáo lấy trộm dây đồng đã bán được 380.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp lại sung công quỹ nhà nước.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Bảo C phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Bảo C kể từ ngày tuyên án cho đến khi đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo Nguyễn Bảo C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

5. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Bảo C phải chịu nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Cái Nước;
- VKSND huyện Cái Nước;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo